

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
 3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	02250729	Bùi Anh Tuấn	học hạt nh	CH34UD	203A	08h30	
2	02250315	Bùi Thanh Hải	học dự phò	CH34NC	203A	08h30	
3	02250424	Bùi Thị Hoa	Dinh dưỡng	CH34UD	203A	08h30	
4	02250648	Bùi Thị Phương Hoa	nh học di tru	CH34UD	203A	08h30	
5	02251095	Đinh Nhật Khánh Linh	Dinh dưỡng	CH34UD	203A	08h30	
6	02250916	Đinh Thi Hường	học dự phò	CH34UD	203A	08h30	
7	02250296	Đỗ Thị Thảo	ật xét nghiệ	CH34UD	203A	08h30	
8	02250393	Đoàn Nữ Thu Trang	giải phẫu bệ	CH34UD	203A	08h30	
9	02250309	Đoàn Thủy Tiên	Tâm thần	CH34NC	203A	08h30	
10	02250016	Hồ Thị Thủy	ật xét nghiệ	CH34UD	203A	08h30	
11	02250797	Hoàng Trần An Phương	Dinh dưỡng	CH34UD	203A	08h30	
12	02250401	Lê Hương Giang	Y học gia đìn	CH34UD	203A	08h30	
13	02250396	Lê Thị Bích Ngọc	ật xét nghiệ	CH34UD	203A	08h30	
14	02250475	Lê Trần Mai Anh	Dinh dưỡng	CH34NC	203A	08h30	
15	02250386	Lưu Bảo Nguyên	Dinh dưỡng	CH34UD	203A	08h30	
16	02250026	Nguyễn Anh Tuấn	học cổ truy	CH34NC	203A	08h30	
17	02250059	Nguyễn Hoàng	Ung thư	CH34UD	203A	08h30	
18	02250146	Nguyễn Hoàng Ngân Hà	Dinh dưỡng	CH34UD	203A	08h30	
19	02250653	Nguyễn Mai Quyên	ản lý bệnh v	CH34NC	203A	08h30	
20	02250996	Nguyễn Thị Định	nh học di tru	CH34UD	203A	08h30	
21	02250848	Nguyễn Thị Hậu	học cổ truy	CH34UD	203A	08h30	
22	02250750	Nguyễn Thị Luận	học dự phò	CH34UD	203A	08h30	
23	02250486	Nguyễn Trung Anh	học cổ truy	CH34NC	203A	08h30	
24	02250561	Nguyễn Văn Nhật	Ung thư	CH34UD	203A	08h30	
25	02250413	Nguyễn Văn Trung	Dinh dưỡng	CH34UD	203A	08h30	
26	02250018	Phạm Dương	Ung thư	CH34NC	203A	08h30	
27	02250045	Phạm Hoàng Đức	học cổ truy	CH34UD	203A	08h30	
28	02251075	Phạm Thị Thanh Duyên	học dự phò	CH34NC	203A	08h30	
29	02250932	Phan Ngọc Hân	tế công cộng	CH34NC	203A	08h30	
30	02250459	Phan Thị Phương Anh	ật xét nghiệ	CH34UD	203A	08h30	
31	02250818	Trần Hữu Cảnh	Ung thư	CH34UD	203A	08h30	
32	02251116	Trần Thị Khánh Ninh	Dinh dưỡng	CH34NC	203A	08h30	
33	02250134	Trần Thị Kiều Vân	ật xét nghiệ	CH34NC	203A	08h30	
34	02250802	Trần Thị Minh Trang	học dự phò	CH34UD	203A	08h30	
35	02251044	Trần Thị Năm	Dinh dưỡng	CH34NC	203A	08h30	
36	02250441	Vũ Hà Chi	ật xét nghiệ	CH34UD	203A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
37	02250432	Vũ Ngọc Ánh	Tâm thần	CH34UD	203A	08h30	
38	02250752	Vũ Thị Ngân	học cổ truyền	CH34UD	203A	08h30	
39	02250605	Vũ Thị Vân Anh	Tâm thần	CH34UD	203A	08h30	
40	02250762	Cao Thị Ngọc Anh	học dự phò	CH34NC	204A	08h30	
41	02250039	Đặng Thị Thảo	Tâm thần	CH34UD	204A	08h30	
42	02250332	Đào Thị Nga	học dự phò	CH34UD	204A	08h30	
43	02250519	Đỗ Gia Quý	ật xét nghiệm	CH34NC	204A	08h30	
44	02250148	Đỗ Minh Ngọc	Ung thư	CH34UD	204A	08h30	
45	02250073	Đỗ Thanh Tâm	ật xét nghiệm	CH34UD	204A	08h30	
46	02250481	Đỗ Thu Trang	Vĩ sinh y học	CH34NC	204A	08h30	
47	02250366	Hoàng Bảo Ngọc	Ung thư	CH34UD	204A	08h30	
48	02250810	Hoàng Thị Hậu	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	
49	02250058	Hoàng Thị Ngọc Diệu	ật xét nghiệm	CH34UD	204A	08h30	
50	02250316	Lê Hoàng Mai Anh	ật xét nghiệm	CH34NC	204A	08h30	
51	02250233	Lê Thị Ngoan	học cổ truyền	CH34UD	204A	08h30	
52	02250479	Lê Thị Phương Thúy	Tâm thần	CH34UD	204A	08h30	
53	02240138	Lê Thị Trang Nhung	ản lý bệnh v	CH34UD	204A	08h30	
54	02250633	LÊ THUỶ LINH	học cổ truyền	CH34UD	204A	08h30	
55	02250528	Lê Văn Quang	Ung thư	CH34NC	204A	08h30	
56	02250419	Nguyễn Đức Khang	học dự phò	CH34UD	204A	08h30	
57	02250707	Nguyễn Đức Khánh	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	
58	02250895	Nguyễn Hoàng	ật xét nghiệm	CH34UD	204A	08h30	
59	02250966	Nguyễn Thị Hoa	Tâm thần	CH34UD	204A	08h30	
60	02250656	Nguyễn Thị Mai Hiền	iải phẫu bệ	CH34UD	204A	08h30	
61	02250450	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	
62	02250494	Nguyễn Thị Phương	óa sinh Y h	CH34UD	204A	08h30	
63	02251008	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	
64	02250739	Nguyễn Thị Thúy	học dự phò	CH34UD	204A	08h30	
65	02250469	Nông Thị Thương	Tâm thần	CH34UD	204A	08h30	
66	02251136	Phạm Quỳnh Anh	Dinh dưỡng	CH34NC	204A	08h30	
67	02251004	Phạm Thị Hương	Tâm thần	CH34UD	204A	08h30	
68	02250760	Phan Thị Tiến	ật xét nghiệm	CH34UD	204A	08h30	
69	02250902	Tạ Xuân Định	học dự phò	CH34UD	204A	08h30	
70	02251109	Trần Hữu Thắng	học dự phò	CH34UD	204A	08h30	
71	02250225	Trần Minh Thuý	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	
72	02251043	Trần Thanh Tùng	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
73	02251063	Trần Thị Hà Trang	học dự phò	CH34UD	204A	08h30	
74	02250264	Trần Thị Huyền	ản lý bệnh v	CH34UD	204A	08h30	
75	02250863	Trần Thị Thu Huyền	Dinh dưỡng	CH34UD	204A	08h30	
76	02251054	Trần Thị Thúy Hương	Ung thư	CH34UD	204A	08h30	
77	02250617	Võ Thị Hoa	ật xét nghiệm	CH34UD	204A	08h30	
78	02251120	Vũ Thị Mến	học cổ truyề	CH34UD	204A	08h30	
79	02251143	Bùi Anh Đức	học cổ truyề	CH34UD	302A	08h30	
80	02250594	Đinh Thị Tâm	ật xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	
81	02250484	Đinh Thu Trang	Ung thư	CH34UD	302A	08h30	
82	02250217	Đỗ Phương Linh	ị ứng - MDL	CH34UD	302A	08h30	
83	02250800	Đỗ Thị Mỹ Hương	Dinh dưỡng	CH34NC	302A	08h30	
84	02240452	Hồ Thị Thanh Dung	Ung thư	CH34UD	302A	08h30	
85	02250703	Hoàng Thị Kim Anh	Tâm thần	CH34UD	302A	08h30	
86	02250208	Hoàng Thị Yến	ật xét nghiệm	CH34NC	302A	08h30	
87	02250090	Hoàng Việt Hà	Ung thư	CH34UD	302A	08h30	
88	02250422	Lê Thị Diệu Linh	học dự phò	CH34UD	302A	08h30	
89	02250078	Lê Thị Hồng Nhung	học dự phò	CH34UD	302A	08h30	
90	02250417	Lê Thùy Dương	ật xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	
91	02250831	Lê Văn Sơn	Ung thư	CH34UD	302A	08h30	
92	02250808	Ngô Thị Thanh Vân	Dinh dưỡng	CH34UD	302A	08h30	
93	02250963	Nguyễn Công Toàn	Ung thư	CH34UD	302A	08h30	
94	02250280	Nguyễn Hà Trang	ô phôi thai h	CH34NC	302A	08h30	
95	02250163	Nguyễn Minh Giang	học cổ truyề	CH34UD	302A	08h30	
96	02250434	Nguyễn Thanh Tâm	ật xét nghiệm	CH34NC	302A	08h30	
97	02251173	Nguyễn Thanh Thủy	óa sinh Y h	CH34NC	302A	08h30	
98	02250122	Nguyễn Thị Bích Thủy	Dinh dưỡng	CH34UD	302A	08h30	
99	02250867	Nguyễn Thị Chuyên	Dinh dưỡng	CH34UD	302A	08h30	
100	02250008	Nguyễn Thị Hà Trang	óa sinh Y h	CH34UD	302A	08h30	
101	02250308	Nguyễn Thị Hiền	học cổ truyề	CH34UD	302A	08h30	
102	02250710	Nguyễn Thị Hoài Thương	Tâm thần	CH34UD	302A	08h30	
103	02250149	Nguyễn Thị Huyền	Tâm thần	CH34UD	302A	08h30	
104	02250392	Nguyễn Thị Nhung	ật xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	
105	02251045	Nguyễn Thị Phương Hoa	ản lý bệnh v	CH34UD	302A	08h30	
106	02250453	Nguyễn Thị Thanh Vân	ật xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	
107	02251012	Nguyễn Văn Thành	ật xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	
108	02250806	Nguyễn Văn Trường	ật xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
109	02251000	Nguyễn Xuân Mạnh	Ung thư	CH34UD	302A	08h30	
110	02250978	Phạm Thị Thu Hằng	Pat xét nghiệm	CH34UD	302A	08h30	
111	02250813	Phan Thị Thanh Thiên	học dự phò	CH34UD	302A	08h30	
112	02251020	Phùng Minh Ngọc	Tâm thần	CH34UD	302A	08h30	
113	02250740	Trần Thị Hiền	Dinh dưỡng	CH34NC	302A	08h30	
114	02250064	Trần Thị Huyền Trang	nh học di tru	CH34UD	302A	08h30	
115	02250597	Trịnh Thị Thảo	học dự phò	CH34UD	302A	08h30	
116	02250404	Vũ Ngọc Huyền	yc lý và độc	CH34UD	302A	08h30	
117	02251021	Vũ Thị Liễu	Dinh dưỡng	CH34UD	302A	08h30	
118	02250660	Bùi Thị Mỹ Hạnh	iải phẫu bệ	CH34UD	303A	08h30	
119	02250268	Bùi Thị Thùy Linh	Y học gia đìn	CH34UD	303A	08h30	
120	02250602	Chữ Thúy Hằng	Dinh dưỡng	CH34UD	303A	08h30	
121	02250745	Đỗ Thanh Huyền	học cổ truyề	CH34UD	303A	08h30	
122	02250518	Đỗ Thị Thu Hương	Pat xét nghiệm	CH34NC	303A	08h30	
123	02251040	Đỗ Thùy Linh	học cổ truyề	CH34UD	303A	08h30	
124	02250247	Đỗ Văn Linh	Pat xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
125	02250699	Đỗ Xuân Đức	Ung thư	CH34UD	303A	08h30	
126	02251077	Đoàn Thị Yến	học dự phò	CH34UD	303A	08h30	
127	02250705	Dương Thị Mận	Ung thư	CH34UD	303A	08h30	
128	02250639	Hoàng Thị Hoa	iải phẫu bệ	CH34UD	303A	08h30	
129	02250913	Hoàng Thị Huệ	Tâm thần	CH34UD	303A	08h30	
130	02250833	HOÀNG TRỌNG QUYẾT	học cổ truyề	CH34UD	303A	08h30	
131	02250919	Hoàng Văn Ba Thành	học cổ truyề	CH34UD	303A	08h30	
132	02250576	La Thị Loan	iải phẫu bệ	CH34UD	303A	08h30	
133	02250496	Lê Nguyễn Thu Dung	yc lý và độc	CH34UD	303A	08h30	
134	02250006	Lê Viễn Chinh	Dinh dưỡng	CH34UD	303A	08h30	
135	02251151	Lường Thị Thùy Dung	Pat xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
136	02251070	Nguyễn Đỗ Sinh Hùng	Pat xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
137	02250274	Nguyễn Hải Quỳnh	ản lý bệnh v	CH34UD	303A	08h30	
138	02250472	Nguyễn Minh Phương	Ung thư	CH34UD	303A	08h30	
139	02250228	Nguyễn Quỳnh Hương	Pat xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
140	02250084	Nguyễn Quỳnh Nhung	Dinh dưỡng	CH34UD	303A	08h30	
141	02251154	Nguyễn Thị Huyền Trang	tế công cộn	CH34NC	303A	08h30	
142	02250829	Nguyễn Thị Kiều Trinh	iải phẫu bệ	CH34UD	303A	08h30	
143	02250215	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Dinh dưỡng	CH34UD	303A	08h30	
144	02250195	Nguyễn Thị Thu Thanh	Pat xét nghiệm	CH34NC	303A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
145	02251142	Nguyễn Thị Thúy	ật xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
146	02250589	Nguyễn Thu Hà	học dự phò	CH34UD	303A	08h30	
147	02250499	Phạm Thị Hồng Quyên	ật xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
148	02250070	Phạm Thị YẾN	ỉải phẫu bệ	CH34UD	303A	08h30	
149	02250737	Phó Thị Hương Quỳnh	học dự phò	CH34UD	303A	08h30	
150	02250492	Tạ Thị Thu Lan	ật xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
151	02250334	Trần Quang Trường	học cổ truy	CH34UD	303A	08h30	
152	02250783	Trần Thị Thùy Linh	ật xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
153	02250141	Trịnh Thị Lan Hương	Dinh dưỡng	CH34UD	303A	08h30	
154	02250657	Trương Thị Hoa	học dự phò	CH34UD	303A	08h30	
155	02250147	Võ Thị Vân Anh	ật xét nghiệm	CH34UD	303A	08h30	
156	02250604	Vũ Thị Thu Hà	Dinh dưỡng	CH34NC	303A	08h30	
157	02250270	Bùi Thanh Tú	ật xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
158	02250641	Bùi Thị Trà Giang	tế công cộ	CH34UD	401A	08h30	
159	02250784	Đặng Bảo Ngọc	Dinh dưỡng	CH34NC	401A	08h30	
160	02250126	Đặng Thị Trang	học cổ truy	CH34UD	401A	08h30	
161	02250131	Đào Thị Biên	ật xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
162	02250297	Đào Thị Nhị Hường	óa sinh Y h	CH34UD	401A	08h30	
163	02250805	Đào Thị Ninh	Dinh dưỡng	CH34UD	401A	08h30	
164	02250478	Đỗ Hải Linh	nh học di tr	CH34UD	401A	08h30	
165	02250423	Đỗ Thị Hường	ật xét nghiệm	CH34NC	401A	08h30	
166	02251037	Đỗ Thị Minh Anh	Dinh dưỡng	CH34NC	401A	08h30	
167	02250977	Dương Phương Hiếu	tế công cộ	CH34UD	401A	08h30	
168	02250097	Giáp Kiều Anh	học cổ truy	CH34UD	401A	08h30	
169	02251068	Hoàng Thị Hằng	Dinh dưỡng	CH34NC	401A	08h30	
170	02250320	Huỳnh Thị Diễm Hương	học hạt nh	CH34UD	401A	08h30	
171	02250951	Lê Hải Anh	ản lý bệnh v	CH34UD	401A	08h30	
172	02250693	Nguyễn Kim Chung	ật xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
173	02250356	Nguyễn Minh Hà	Dinh dưỡng	CH34UD	401A	08h30	
174	02250349	Nguyễn Quang Trung	ản lý bệnh v	CH34UD	401A	08h30	
175	02250446	Nguyễn Thái Thảo	ật xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
176	02250165	Nguyễn Thanh Hằng	học cổ truy	CH34UD	401A	08h30	
177	02250785	Nguyễn Thị Hường	ật xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
178	02250347	Nguyễn Thị Mai Linh	ật xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
179	02250661	Nguyễn Thị Mỹ Linh	ỉải phẫu bệ	CH34UD	401A	08h30	
180	02250770	Nguyễn Thị Ngọc Như	Ung thư	CH34UD	401A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
181	02250340	Nguyễn Tiến Lộc	học cổ truyền	CH34UD	401A	08h30	
182	02250875	Phạm Anh Hiếu	học cổ truyền	CH34UD	401A	08h30	
183	02250399	Phạm Thị Kiều Loan	học dự phò	CH34UD	401A	08h30	
184	02250021	Phạm Thị Thu Hiền	học cổ truyền	CH34UD	401A	08h30	
185	02250142	Riêu Thu Thảo	Giải phẫu bệnh	CH34UD	401A	08h30	
186	02251137	Trần Đức Anh	Thực tập xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
187	02250400	Trần Nguyên Vũ	học dự phò	CH34UD	401A	08h30	
188	02250868	Trần Thị Ngân	Tâm thần	CH34UD	401A	08h30	
189	02250550	Trần Thị Thanh	Ung thư	CH34UD	401A	08h30	
190	02250730	Trương Hồng Quang	Thực tập xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
191	02250493	Vũ Ngọc Mai	Thực tập xét nghiệm	CH34UD	401A	08h30	
192	02250860	Vũ Quỳnh Phương	Dinh dưỡng	CH34UD	401A	08h30	
193	02250547	Vũ Thị Phương	Tâm thần	CH34UD	401A	08h30	
194	02251051	Vũ Thu Uyên	Ung thư	CH34UD	401A	08h30	
195	02250794	Bùi Thị Minh Ngọc	học dự phò	CH34UD	402A	08h30	
196	02250407	Đặng Hải Nam	học cổ truyền	CH34NC	402A	08h30	
197	02250082	Đinh Đức Hiếu	Tế công cộng	CH34UD	402A	08h30	
198	02250312	Đỗ Hải Linh	học cổ truyền	CH34NC	402A	08h30	
199	02250365	Dương Thị Yến	Tâm thần	CH34UD	402A	08h30	
200	02251033	Hồ Thị Như Ý	Dinh dưỡng	CH34UD	402A	08h30	
201	02250167	Hoàng Ánh Dương	học cổ truyền	CH34UD	402A	08h30	
202	02250941	Hoàng Ngọc Lâm	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
203	02250998	Lại Thị Hòa	Chẩn đoán lý bệnh và	CH34UD	402A	08h30	
204	02250908	Lê Hoàng Như Cương	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
205	02250517	Lê Thị Khuyến	học dự phò	CH34NC	402A	08h30	
206	02250385	Lê Thị Ngọc Trinh	Dinh dưỡng	CH34NC	402A	08h30	
207	02250906	Lê Trung Kiên	Giải phẫu bệnh	CH34UD	402A	08h30	
208	02250352	Ngô Hữu Tuấn	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
209	02250974	Nguyễn Hoàng Lan Anh	học cổ truyền	CH34UD	402A	08h30	
210	02250406	Nguyễn Hoàng Sơn	Tế công cộng	CH34UD	402A	08h30	
211	02250647	Nguyễn Huy Công	học cổ truyền	CH34UD	402A	08h30	
212	02240453	Nguyễn Ngọc Quang Lâm	học dự phò	CH33UD	402A	08h30	
213	02250871	Nguyễn Phương Thảo	học dự phò	CH34UD	402A	08h30	
214	02250124	Nguyễn Thanh Sơn	Sinh lý học	CH34UD	402A	08h30	
215	02250697	Nguyễn Thị Hường	học cổ truyền	CH34NC	402A	08h30	
216	02251026	Nguyễn Thị Huyền Trang	Dinh dưỡng	CH34UD	402A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
217	02250842	Nguyễn Thị Kim Trung	học cổ truyền	CH34UD	402A	08h30	
218	02251016	Nguyễn Thị Minh Thắm	Dinh dưỡng	CH34UD	402A	08h30	
219	02250421	Nguyễn Thị Tâm	Tâm thần	CH34UD	402A	08h30	
220	02250420	Nguyễn Thị Thùy Linh	ật xét nghiệm	CH34NC	402A	08h30	
221	02250678	Nguyễn Thị Tú Oanh	Dinh dưỡng	CH34UD	402A	08h30	
222	02250904	Nguyễn Văn Trường	học dự phò	CH34UD	402A	08h30	
223	02250715	Phạm Đức Đoàn	ản lý bệnh v	CH34UD	402A	08h30	
224	02251039	Phạm Tấn Ân	Y pháp	CH34UD	402A	08h30	
225	02250898	Tổng Thị Phượng	học cổ truyền	CH34UD	402A	08h30	
226	02250901	Trần Diễm My	ản lý bệnh v	CH34UD	402A	08h30	
227	02250651	Trần Khắc Hùng	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
228	02250011	Trần Thanh Tùng	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
229	02250985	Trần Thị Diệu Huyền	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
230	02250290	Trần Thị Hoài	Ung thư	CH34UD	402A	08h30	
231	02250839	Vũ Thị Khánh Huyền	tế công cộng	CH34UD	402A	08h30	
232	02250135	Bùi Phương Linh	Tâm thần	CH34UD	403A	08h30	
233	02251138	Đinh Ngọc Quý	học cổ truyền	CH34UD	403A	08h30	
234	02250093	Đỗ Vũ Minh Hà	học dự phò	CH34NC	403A	08h30	
235	02250388	Dương Thị Thu Thủy	ật xét nghiệm	CH34NC	403A	08h30	
236	02250717	Hồ Thanh Hiền	học cổ truyền	CH34UD	403A	08h30	
237	02250415	Hoàng Thị Quỳnh Thơ	Dinh dưỡng	CH34UD	403A	08h30	
238	02250558	Kiều Thị Kim Lanh	Ung thư	CH34UD	403A	08h30	
239	02250047	Lê Mạnh Quân	ật xét nghiệm	CH34NC	403A	08h30	
240	02250106	Lê Thị Hà	Y học gia đình	CH34NC	403A	08h30	
241	02250055	Lê Thị Hà Thanh	Dinh dưỡng	CH34UD	403A	08h30	
242	02251172	Lê Thị Thường	ật xét nghiệm	CH34UD	403A	08h30	
243	02250458	Lê Trần Diệp Anh	óa sinh Y học	CH34UD	403A	08h30	
244	02250014	Liêu Huyền Ân	Y pháp	CH34UD	403A	08h30	
245	02251093	Lương Minh Đức	học cổ truyền	CH34UD	403A	08h30	
246	02250482	Ngô Tiến Doanh	Ung thư	CH34UD	403A	08h30	
247	02251032	Nguyễn Mai Phương	ật xét nghiệm	CH34UD	403A	08h30	
248	02250632	Nguyễn Phương Thúy	iải phẫu bệnh	CH34UD	403A	08h30	
249	02251139	Nguyễn Thanh Loan	học dự phò	CH34UD	403A	08h30	
250	02250237	Nguyễn Thị Hằng Nga	Dinh dưỡng	CH34UD	403A	08h30	
251	02250749	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Ung thư	CH34UD	403A	08h30	
252	02250096	Nguyễn Thị Mai Phương	học cổ truyền	CH34UD	403A	08h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM PP NCKH

1. Đối tượng: CH_NCS 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
 3. Ngày thi: Thứ 6 16/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
253	02250795	Nguyễn Thị Phương	học cổ truyền	CH34UD	403A	08h30	
254	02250405	Nguyễn Thùy Linh	học dự phò	CH34UD	403A	08h30	
255	02250408	Nguyễn Thùy Trang	ật xét nghiệm	CH34NC	403A	08h30	
256	02250664	Nguyễn Trọng Đức	Tâm thần	CH34UD	403A	08h30	
257	02250572	Nguyễn Trọng Tài	Ung thư	CH34UD	403A	08h30	
258	02250108	Phạm Thị Nhân	ật xét nghiệm	CH34UD	403A	08h30	
259	02251106	Phạm Thị Thanh Hằng	học dự phò	CH34UD	403A	08h30	
260	02250054	Phạm Xuân Tư	Tâm thần	CH34UD	403A	08h30	
261	02230018	Phan Thị Ngọc Thanh	học cổ truyền	CH34UD	403A	08h30	
262	02250847	Tạ Thanh Xuân	óa sinh Y học	CH34UD	403A	08h30	
263	02250627	Trần Thị My	ật xét nghiệm	CH34UD	403A	08h30	
264	02250774	Trần Thị Nôn	ật xét nghiệm	CH34UD	403A	08h30	
265	02250287	Trần Xuân Thành	Vĩ sinh y học	CH34UD	403A	08h30	
266	02250856	Vũ Thị Duyên	ật xét nghiệm	CH34UD	403A	08h30	
267	02250313	Vương Thị Ngân	Y học gia đình	CH34NC	403A	08h30	